# KHOA ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

#### BÁO CÁO CUỐI KỲ

NĂM HOC 2021-2022

Giáo viên giảng dạy: Nguyễn Quang Ngọc

STT: 10 Tên sinh viên : Nguyễn Thành Đạt MSSV : 20110121

#### A. KIẾN THỰC CO BẢN:

- I. Công thức đa thức tối tiểu:
  - 1. Định nghĩa:

Công thức đơn giản nhất được gọi là công thức đa thức tối tiểu

- 2. Phương pháp: PHUONGNG PHÁP THỎA THUẬN
  - Phương pháp:

Bước 1: Viết f dưới dạng tổng các tích (nối rời chính tắc).

$$f = m_1 \vee m_2 \vee ... \vee m_r$$

$$\label{eq:definition} \boldsymbol{\text{D}} \boldsymbol{\check{\text{a}}} \boldsymbol{\text{t}} \; \boldsymbol{T} = \left\{ \boldsymbol{m}_1 \; , \, \boldsymbol{m}_2 \; , \, \ldots \; , \, \boldsymbol{m}_r \; \right\}$$

Gọi V là danh sách các biến theo một thứ tự nhất định nhưng tùy ý.

Bước 2: Cập nhật T.

i) Giả sử x là một biến trong V mà ta đang xét tới.

T đã được cập nhật theo các biến trước x.

Phân hoạch T thành:

- \* A : gồm các đơn thức có biến x (đơn thức chia hết cho x).
- \* B : gồm các đơn thức có biến -x.
- ii) Nếu  $A = \emptyset$  hay  $B = \emptyset$  thì xét biến kế x trong V.

Nếu không, thêm vào T tất cả các thỏa thuận của một đơn thức thuộc A và một đơn thức thuộc B.

ii) Mỗi lần thêm một phần tử mới vào T, ta phải loại bớt những phần tử được trội thực sự bởi một phần tử khác (kể cả phần tử mới thêm vào).

Bước 3: Giả sử khi đã duyệt hết các biến ta có

$$T = \{ M_1, M_2, ..., M_p \}$$

- i) Với mỗi từ tối tiểu ti trong cách biểu diễn f dưới dạng nối rời chính tắc, gọi Ni = {  $M_{i1}, M_{i2}, ..., M_{ik}$  }  $\subseteq$  T ,  $M_{ij}$  trội  $t_i$  .
- ii) Loại bỏ sự trùng lắp: Nếu  $N_i \subseteq N_j$  thì loại  $N_j$ .
- iii) Một công thức của f là tổng của bộ  $(a_1\,,\,a_2\,,\,\ldots\,,\,a_q\,)$  với  $a_i\in N_i$  (còn lại).
- iv) So sánh các công thức.
- Bài toán : Tìm công thức đa thức tối tiểu của hàm Bool 4 biến x, y, z, t  $f = \overline{x}\overline{y}\overline{t} \vee x\overline{z}t \vee x\overline{y}z\overline{t} \vee x\overline{y}z\overline{t}$ . Thứ tự duyệt các biến x, y, z, t.

#### Buoc 1:

$$T = \{-x-y-t, -x-z-t, x-y-t, x-y-z-t\}, V = \{x, y, z, t\}$$

Bước 2:

$$\begin{array}{ll} x: & A = \{x\text{-yz-t}, \, x\text{-y-z-t}\} \;, \; B = \{\text{-x-y-t}, \, \text{-x-z-t}, \,\} \\ & TT(\text{thoa thuận}) = \{\text{-yz-t}, \, \text{-y-z-t}, \}, \, T = \{\text{-yz-t}, \, \text{-y-z-t}, \, \text{-x-y-t}, \, \text{-x-z-t}\} \end{array}$$

y: 
$$A = \{\emptyset\}, B = \{-yz-t, -y-z-t, -x-y-t, -x-z-t\}$$
  
 $TT(thỏa\ thuận) = \{\emptyset\}, T = \{-yz-t, -y-z-t, -x-y-t, -x-z-t\}$ 

z: 
$$A = \{-yz-t\}, B = \{-y-z-t, -x-z-t\}$$
  
 $TT(thỏa thuận) = \{-y-t, -x-y-t\}, T = \{-y-t, -x-z-t\}$ 

t: 
$$A = \{\emptyset\}, B = \{-y-t, -x-z-t\}$$
  
 $TT(thỏa thuận) = \{\emptyset\}, T = \{-y-t, -x-z-t\}$ 

## Bước 3:

$$T = \{-x-y-t, -x-z-t, x-y-t, x-y-z-t\}$$

$$\Rightarrow T = \{-y-t, -x-z-t\}$$

i) 
$$N1 = \{-y-t\}$$
  
 $N2 = \{-x-z-t\}$   
 $N3 = \{-y-t\}$   
 $N4 = \{-y-t\}$ 

- ii) N1, N2
- Kết quả (chỉ có điểm khi các bước trên đúng) :
   f = -y-t V -x-z-t

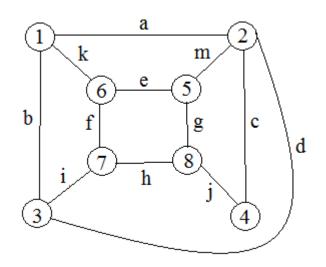
## II. Cây khung:

- Định nghĩa: T là cây khung của một đồ thị G =(V, E) nếu T là một cây có tập đỉnh là tập đỉnh V và tập cạnh là tập con của E của G.
  - 2. Phương pháp : THUẬT TOÁN BFS

```
• Thuật toán:
```

```
Bước 1:
i=0
Với mỗi u \in V thực hiện D[u] = 0; // u chưa được duyệt
D[s]=1; // s đã được duyệt
p[s] = -1;
Thêm đỉnh s vào Q;
Bước 2:
i=1
while (Q \neq \emptyset)
 {
      1. u = Phần tử đỉnh Q; // Chỉ sao chép giá trị
       2. Với mỗi v kề u thực hiện (Duyệt theo thứ tự)
       3. if (D[v]=0)
        {
               4. D[v] = 1;
              5. p[v] = u;
             6. Thêm v vào Q;
        } // End If
7. Xóa phần tử đỉnh Q;
8. i=i+1;
} // End While
```

• Bài toán : Tìm cây khung của G sau :



Gốc: đỉnh 4, Thứ tự duyệt: 1 2 3 4 5 6 7 8, **Bảng** (Chỉ có điểm khi có bảng):

i	u	Q	1	2	3	4	5	6	7	8
0		4	0,	0,	0,	1, -1	0,	0,	0,	0,
1	4	824		1,4						1,4
2	2	3182	1,2		1,2					
3	8	75318					1,8		1,8	
4	1	67531						1,1		
5	3	6753								
6	5	675								
7	7	67								
8	6	6								
9		Rỗng								

Các cạnh của cây khung kết quả (viết theo thứ tự alphabet):  $c,\,j,\,a,\,d,\,g,\,h,\,k$ 

#### Đường đi ngắn nhất: III.

1. Định nghĩa:

Cho G=(V, E), có trọng số , có hướng.

- Trọng số của một đường đi từ đỉnh v đến w là tổng trọng số các cạnh của đường đi đó.
- Đường đi ngắn nhất giữa 2 đỉnh v, w là đường đi trọng số bé nhất.

# 2. Thuật toán: THUẬT TOÁN DIJKSTRA

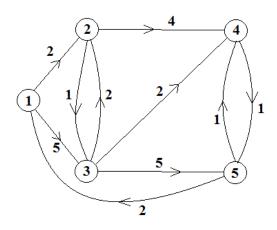
• Thuật toán: Bước 1: i = 0Với mọi  $v \in V$ ,  $d[v]=\infty$ ; d[s]=0;p[s] = -1;T=V; Bước 2:  $i = 1 // Bu\acute{o}c lặp thứ i.$ While T ≠Ø { 1. Chọn  $u \in T$  với d[u] bé nhất. 2.  $T=T-\{u\}$ ; 3. Với mỗi  $v \in T$  kề với u ((u,v)  $\in E$ ) thực hiện (if . . .): if (d[v] > d[u] + wuv){ 3.1. d[v] = d[u] + wuv3.2. p[v] = u}

$$4. \ i = i + 1$$
 } (Kết thúc While)

Bước 3:

Viết d, p.

• Bài toán : Tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh 2 đến các đỉnh còn lại của đồ thị sau :

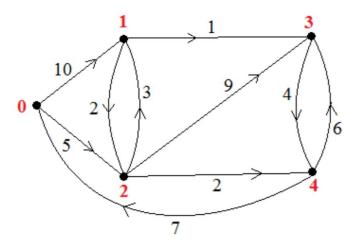


• Bång:

i	u	d[1],p[1]	d[2],p[2]	d[3],p[3]	d[4],p[4]	d[5],p[5]
0		∞,	0, -1	∞,	∞,	∞,
1	2			1, 2	4, 2	
2	3				3, 3	6, 3
3	4					4, 4
4	5	6, 5				
5	1					
6		6, 5	0, -1	1, 2	3, 3	4, 4

- B. CÀI ĐẶT CHƯƠNG TRÌNH CHO THUẬT TOÁN DIJKSTRA BẰNG NGÔN NGỮ C / C++ :
  - 1. Giải thích file dữ liệu để đọc

Ví dụ:



Ta có ma trận trọng số tương đương của đồ thị trên:

- 5 là số đỉnh
- Định nghĩa: (i, j là các đỉnh của thị)
  - +0 nếu i=j; ( các số 0 của ma trận trên)
  - +  $W_{ij}$  = trọng số của cạnh có hướng ( i,j )  $\in$  E ( các số khác 0, -1 của ma trận trên)
  - + -1 nếu  $i \neq j$  và  $(i, j) \notin E$ . (các số -1 của ma trận trên)
- 2. Chương trình cài đặt thuật toán Dijkstra

#include <stdio.h>

#define duongvocung 2147483647 // dinh nghia so duong vo cung #define max 100 // dinh nghia so phan tu lon nhat cua mang

```
void XoaPhanTu(int A[max], int &n, int pt);
void thuattoan_Dijkstra(int A[max][max], int n, int dd, int dc);
int main()
{
      printf("Nguyen Thanh Dat ----- 20110121\n\n");
      int A[max][max];
      int n; // ma tran vuong cap n
      FILE *fp; // con tro tap tin
      fp = fopen("D:\\DATATRR\\Dijkstra.txt", "r"); // duong dan
      if (fp == NULL) // kiem tra file co doc duoc hay khong
      {
             printf("ERROR!");
             return -1;
      fscanf(fp, "%d", &n);
      for(int i=0; i<n; i++) // doc phan tu trong ma tran
      {
             for( int j=0; j<n; j++)
                   fscanf(fp, "%d", &A[i][j]);
             }
      }
      fclose(fp);
      printf("Ma tran trong so: \n"); // in ma tran trong so tu file
      for( int x=0; x<n; x++)
      {
             for( int y=0; y<n; y++)
```

```
{
                    printf("%7d", A[x][y]);
             }
             printf("\n");
       }
      printf("\n");
      int dxp;
      printf("Nhap dinh xuat phat: ");
      scanf("%d", &dxp);
      while (dxp<0) \parallel (dxp>(n-1)) // kiem tra dinh xuat phat nhap vao tu
0 -> n-1
       {
             printf("Nhap lai dinh xuat phat: ");
             scanf("%d", &dxp);
       }
      int dkt;
      printf("Nhap dinh ket thuc: ");
      scanf("%d", &dkt);
      while (dkt<0) \parallel (dkt>(n-1)) // kiem tra dinh ket thuc nhap vao tu 0 -
> n-1
       {
             printf("Nhap lai dinh ket thuc: ");
             scanf("%d", &dkt);
       }
      printf("\n");
      thuattoan_Dijkstra(A, n, dxp, dkt);
      return 0;
}
```

```
void thuattoan_Dijkstra(int A[max][max], int n, int dd, int dc) // thuat toan
dijkstra
{
      int d[max]; // mang d de chua tong trong so tren duong di
      int p[max]; // mang p de chua gia tri duong di
      int T[max]; // chua phan tu de duyet
      int u;
      // buoc 1:
      for( int v=0; v<n; v++)
      {
             d[v] = duongvocung;
      }
      d[dd] = 0;
      p[dd] = -1;
      for( int i=0; i<n; i++)
      {
             T[i] = i;
      }
      // buoc 2:
      int length = n; // so phan tu cua T
      while (length != 0) // kiem tra so phan tu cua T
      {
             int min = d[T[0]]; // Chon u thuoc T voi d[u] be nhat.
             u = T[0];
             for( int i1=0; i1<length; i1++)
             {
                   if(d[T[i1]] < min)
```

```
{
                          u = T[i1];
                    }
             }
             XoaPhanTu(T, length, u); // thuc hien xoa phan tu da kiem tra
             for( int i2=0; i2<length; i2++)
                    int v = T[i2];
                   if (A[u][v] > 0) // kiem tra v thuoc T co ke voi u khong?
((u,v) thuoc E)
                    {
                          if( d[v] > d[u]+A[u][v]) // so sanh neu dung cap
nhat lai d[v], p[v]
                           {
                                 d[v] = d[u] + A[u][v];
                                 p[v] = u;
                           }
                    }
             }
       } // ket thuc while
      printf("Ket qua:\n"); //in ket qua cuoi cung
      for( int kq=0; kq<n; kq++)
       {
             printf("(%d, %d) ", d[kq], p[kq]);
      printf("\n");
      printf("\n");
```

```
if( (d[dc] == duongvocung) ) // kiem tra xem co duong di tu diem dau
den diem cuoi ko
            printf("Khong co duong di tu %d -> %d!!!", dd, dc);
      else
            printf("Tong trong so tren duong di ngan nhat tu %d -
> %d: %d\n\n", dd, dc, d[dc]);
      int B[10];
      B[0] = dc; // mang chua duong di
      int dem = 1;
      int x = p[dc];
      while(x = -1) // kiem tra duong di cho den diem dau
      {
            B[dem++] = x;
            x = p[x]; // di den diem tiep theo
      }
      printf("Duong di ngan nhat tu %d -> %d:\n", dd, dc);
      for(int i3=dem-1; i3>=0; i3--)
      {
            printf("%d -> ", B[i3]);
      printf("END\n");
}
void XoaPhanTu(int A[max], int &n, int pt) // thuc hien xoa phan tu cua
mang roi giam so luong phan tu
{
      int vt;
```

```
for(\ int\ i=0;\ i<n;\ i++)\ //\ tim\ kiem\ vi\ tri\ cua\ phan\ tu\ can\ tim\ trong\ mang \ \\ \{ \\ if(A[i]==pt) \\ \{ \\ vt=i; \\ break; \\ \} \\ for(\ int\ j=vt;\ j<n;\ j++)\ //\ thuc\ hien\ xoa\ phan\ tu \ \\ \{ \\ A[j]=A[j+1]; \\ \} \\ n--;\ //\ giam\ so\ luong\ phan\ tu \ \\ \}
```